

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2018/HNGĐ-ST
Ngày 14-6- 2018
V/v ly hôn giữa chị H và anh T

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Báu
2. Bà Trần Thị Nơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 101/2018/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2018 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị H, sinh năm 1994 “có mặt”.

Địa chỉ: thôn Khả Tiến, xã D, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Trần Đức T, sinh năm 1987 “vắng mặt”.

Địa chỉ: thôn Khả Tiến, xã D, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Anh T đang chấp hành hình phạt tù tại Đội 3, phân trại số 02 Trại giam số 05 huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Lý Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Trần Đức T kết hôn với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã D, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 21 tháng 11 năm 2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc

được khoảng 01 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T chơi bời không chịu làm ăn. Từ tháng 8 năm 2014 anh T đã sử dụng ma túy và chị H đã về nhà mẹ đẻ sống ly thân kể từ đó đến nay. Năm 2015 anh T bị Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà xử phạt tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và hiện nay anh T đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam số 05. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Về nuôi con chung: Chị và anh T có 01 con chung là Trần Đức Đạt, sinh ngày 06-8-2014. Nếu ly hôn chị H xin được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản: Chị và anh T không có tài sản chung và không vay nợ ai.

Tại bản tự khai và Biên bản lấy lời khai anh Trần Đức T trình bày:

Về hôn nhân: Anh thừa nhận về thời gian, nơi đăng ký kết hôn như chị H trình bày. Anh T xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và do anh đang chấp hành hình phạt tù chị H khởi kiện ly hôn anh T đồng ý ly hôn.

Về nuôi con chung: Anh và chị H có 01 con chung là Trần Đức Đạt, sinh ngày 06-8-2014. Nếu ly hôn chị H xin được trực tiếp nuôi con chung anh nhường chị H nuôi dưỡng.

Về chia tài sản: anh T trình bày không có tài sản gì;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát sự tuân theo pháp luật tại phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự;

Về việc giải quyết vụ án: Về hôn nhân đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị H được ly hôn anh T. Về nuôi con chung: Cần chấp nhận sự thỏa thuận của chị H và anh T. Giao cho chị H trực tiếp nuôi con Trần Đức Đạt, sinh ngày 06-8-2014, anh T không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà nhận định:

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Chị Lý Thị H khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh Trần Đức T, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ

luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà.

[3] Chị H cung cấp địa chỉ của anh Trần Đức T T đang chấp hành hình phạt tù tại Đội 3, phân trại số 02 Trại giam số 05 huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã quyết định ủy thác thu thập chứng cứ. Anh T đã viết bản tự khai và có đơn xin giải quyết vắng mặt theo quy định khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] *Về hôn nhân*: Chị Lý Thị H và anh Trần Đức T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 21-11-2013, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Vợ chồng chị H, anh T đã sống ly thân nhau từ tháng 8 năm 2014 đến nay. Xét thấy, vợ chồng chị H và anh T sống ly thân nhau đã lâu, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần xử cho chị H được ly hôn anh T là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] *Về nuôi con chung*: Chị H và anh T có 01 con chung Trần Đức Đạt Giao cho chị H trực tiếp nuôi con chung Trần Đức Đạt, sinh ngày 06-8-2014, anh T không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[6] *Về chia tài sản*: Chị H và anh T đều trình bày vợ chồng chị không có tài sản gì và cũng không vay nợ ai.

[7] *Về án phí*: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[8] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 105, Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Căn cứ vào Điều 17 Luật phí và lệ phí; Điều 27, điểm d Tiểu mục 1.3 Mục 1 Phần II (Danh mục án phí) Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa chị Lý Thị H với anh Trần Đức T.

2. *Về nuôi con chung*: Chị H và anh T có 01 con chung Trần Đức Đạt Giao cho chị H trực tiếp nuôi con chung Trần Đức Đạt sinh ngày 06-8-2014, anh T không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. *Về chia tài sản*: không có.

4. *Về án phí*: Chị Lý Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005136 ngày 20-4-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Chị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 14 tháng 6 năm 2018). Anh T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Các đương sự;
- UBND xã D, huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Huy Hoàng